

Câu 1: Bạn An vẽ thời khóa biểu trên giấy như sau:

Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Viết	Viết	Viết	Viết	Viết	Viết
Viết	Viết	Viết	Viết	Viết	Viết
Viết	Viết	Viết	Viết	Viết	Viết
Viết	Viết	Viết	Viết	Viết	Viết
Viết	Viết	Viết	Viết	Viết	Viết
Viết	Viết	Viết	Viết	Viết	Viết
Viết	Viết	Viết	Viết	Viết	Viết

Theo em tờ giấy của bạn An đóng vai trò gì?

- a. Dữ liệu
- b. Thông tin
- c. Vật mang tin
- d. Dữ liệu và vật mang tin.

Câu 2: Dữ liệu được máy tính lưu trữ dưới dạng:

- a. Số thập phân
- b. Thông tin
- c. Dây bit
- d. Hình ảnh, văn bản, âm thanh.

Câu 3: Dữ liệu trong máy tính được mã hóa thành dãy bit bởi vì:

- a. Dãy bit được xử lý dễ dàng hơn
- b. Dãy bit chiếm ít dung lượng bộ nhớ hơn.
- c. Dãy bit khó bị virus máy tính phá hoại hơn
- d. Máy tính chỉ xử lý được với 2 kí hiệu 0 và 1.

Câu 4: Bao nhiêu “byte” tạo thành một “kilobyte”?

- a. 8
- b. 64
- c. 1000
- d. 1024 (2^{10})

Câu 5: Một mạng máy tính gồm:

- a. Tối thiểu 10 máy tính liên kết với nhau.
- b. Hai hoặc nhiều máy tính kết nối với nhau.
- c. Các máy tính cùng chung trong một ngôi nhà, trường học, công ty.
- d. Tất cả các máy tính trên toàn thế giới.

Câu 6: Mạng máy tính gồm các thành phần:

- a. Máy tính và thiết bị kết nối.
- b. Máy tính và phần mềm mạng
- c. Thiết bị đầu cuối, thiết bị kết nối và phần mềm mạng.
- d. Thiết bị đầu cuối và thiết bị kết nối.

Câu 7: Chức năng của bộ nhớ máy tính là gì?

- a. Thu nhận thông tin.
- b. Hiển thị thông tin.
- c. Lưu trữ thông tin.
- d. Xử lý thông tin.

Câu 8: Phát biểu nào sau đây *không phải* là lợi ích của việc sử dụng Internet đối với học sinh?

- A. Giúp mở rộng giao lưu kết bạn với các bạn ở nước ngoài.
- B. Giúp tiết kiệm thời gian và cung cấp nhiều tư liệu làm bài tập dự án.

C. Giúp nâng cao kiến thức bằng cách tham gia các khóa học trực tuyến.

D. Giúp giải trí bằng cách xem mạng xã hội và chơi điện tử suốt cả ngày.

Câu 9: Khi sử dụng lại các thông tin trên mạng cần lưu ý đến vấn đề là:

- a. Bản quyền.
- b. Các từ khóa liên quan đến trang web.
- c. Địa chỉ của trang web.
- d. Các từ khóa liên quan đến thông tin cần tìm.

Câu 10: Người dùng có thể tiếp cận và chia sẻ thông tin một cách nhanh chóng, tiện lợi, không phụ thuộc vào vị trí địa lý khi người dùng kết nối vào đâu?

- a. Laptop.
- b. Máy tính.
- c. Điện thoại
- d. Mạng máy tính.

Câu 11: Phát biểu nào sau đây *không chính xác*?

- a. Mạng không dây thuận tiện cho những người di chuyển nhiều.
- b. Mạng không dây dễ dàng lắp đặt hơn vì không cần khoan đục và lắp đặt đường dây.
- c. Mạng không dây thường được sử dụng cho các thiết bị di động như máy tính bảng, điện thoại,...
- d. Mạng không dây nhanh và ổn định hơn mạng có dây.

Câu 12: Để kết nối với internet, máy tính phải được cài đặt và cung cấp dịch vụ bởi

- a. người quản trị mạng máy tính.
- b. nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- c. người quản trị mạng xã hội.
- d. một máy tính khác.

Câu 13: Thao tác ghi nhớ và cất giữ tài liệu của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận.
- B. Lưu trữ.
- C. Xử lý.
- D. Truyền.

Câu 14: Kết quả của việc nhìn thấy hoặc nghe thấy ở con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận.
- B. Lưu trữ.
- C. Xử lý.
- D. Truyền.

Câu 15: Các thao tác nói, chia sẻ, thông báo, tuyên truyền, biểu đạt, trò chuyện,... của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận.
- B. Lưu trữ.
- C. Xử lý.
- D. Truyền.

Câu 16: Thiết bị nào sau đây *không phải* là thiết bị ra của máy tính?

- A. Micro.
- B. Máy in.
- C. Màn hình.
- D. Loa.

